

VITA C GLUCOSE

Viên ngậm

CÔNG THỨC:

Acid Ascorbic (Vitamin C).....50mg
Glucose monohydrate.....150mg
Tá dược vừa đủ.....1 viên

(Đường trắng, màu Sunset yellow, màu Tartrazine, màu Erythrosine, Tinh dầu cam, Vanillin, Ethanol 96%, Magnesium stearate, Povidone, Crospovidone).

TÍNH CHẤT:

- Vitamin C là một vitamin tan trong nước, có tính khử mạnh, tham gia vào hầu hết các phản ứng hóa sinh như là chất chống oxy hóa. Vitamin C có liên quan đến sự thành lập collagen, proteoglycan, cấu tạo các chất nền trong nội bào mô xương, răng và nội mô mao mạch hoặc sự thay thế mô. Vitamin C ảnh hưởng trực tiếp lên sự tổng hợp collagen peptide và gián tiếp tác dụng lên sự hydroxy hóa protein.

- Vitamin C không được dự trữ trong cơ thể, nên cần được cung cấp qua thức ăn hàng ngày hoặc các liệu pháp thay thế để duy trì mức độ cần thiết ở các mô. Nếu bị cản trở sự hấp thu hay thiếu cung cấp, Vitamin C rất dễ bị cạn kiệt dẫn đến sự bất thường trong cấu tạo răng, cản trở phát triển xương, giảm tính bền thành mạch, mao mạch dễ vỡ và dễ bị nhiễm khuẩn.

- Glucose là đường đơn 6 carbon, có tác dụng cung cấp năng lượng, điều trị chứng hạ đường huyết.

CHỈ ĐỊNH:

- Bổ sung Vitamin C cho cơ thể giúp tăng sức đề kháng.

- Phòng ngừa và hỗ trợ điều trị các triệu chứng bệnh do thiếu Vitamin C như Scorbut, chảy máu chân răng.

CÁCH DÙNG:

Ngậm cho tan từ từ trong miệng.

- Người lớn: 5 - 10 viên/ngày.

- Trẻ em: 2 - 6 viên/ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Dùng Vitamin C liều cao cho:

- Người bệnh bị thiếu hụt Glucose-6-phosphate dehydrogenase.

- Người có tiền sử sỏi thận, tăng oxalate niệu và loạn chuyển hóa oxalate.

- Người bị bệnh thalassemia.

THẬN TRỌNG:

- Vitamin C có thể gây kích thích nhẹ, không nên dùng thuốc vào buổi tối.

- Dùng Vitamin C liều cao kéo dài có thể dẫn đến hiện tượng lờn thuốc, do đó khi giảm liều sẽ dẫn đến thiếu hụt Vitamin C.

- Tăng oxalate niệu có thể xảy ra sau khi dùng liều cao Vitamin C. Vitamin C có thể gây acid - hóa nước tiểu, đôi khi dẫn đến kết tủa urate hoặc cystine, hoặc sỏi oxalate, hoặc thuốc trong đường tiết niệu.

- Dùng quá nhiều Vitamin C cho phụ nữ có thai có thể làm tăng nhu cầu Vitamin C ở trẻ sơ sinh và dẫn đến bệnh Scorbut ở trẻ.

- Thận trọng khi dùng cho bệnh nhân tiểu đường.

THỜI KỲ MANG THAI-CHO CON BÚ:

Tránh dùng Vitamin C liều cao cho phụ nữ mang thai hoặc đang cho con bú.

TÁC DỤNG PHỤ:

- Rối loạn tiêu hóa: nóng rát dạ dày, tiêu chảy.

- Tăng oxalate niệu.

Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Dùng đồng thời Vitamin C với Aspirin làm tăng bài tiết Vitamin C và giảm bài tiết Aspirin.

- Kết hợp Vitamin C và Fluphenazine dẫn đến làm giảm nồng độ Fluphenazine trong huyết tương.

- Dùng đồng thời tỷ lệ trên 200mg Vitamin C với 30mg sắt nguyên tố làm tăng hấp thu sắt qua đường dạ dày-ruột.

- Vitamin C liều cao có thể phá hủy Vitamin B₁₂.

QUÁ LIỀU & CÁCH XỬ TRÍ:

- Triệu chứng: buồn nôn, viêm dạ dày, tiêu chảy, sỏi thận.

- Ngưng dùng thuốc khi có dấu hiệu quá liều. Uống nhiều nước để tăng đào thải Vitamin C qua nước tiểu hoặc gây lợi tiểu bằng truyền dịch có thể có tác dụng sau khi uống liều lớn. Điều trị triệu chứng.

Nếu trường hợp quá liều xảy ra, đề nghị đến ngay cơ sở y tế gần nhất để nhân viên y tế có phương pháp xử lý.

HẠN DÙNG:

- 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Không sử dụng thuốc hết hạn dùng.

BẢO QUẢN:

Nơi khô (độ ẩm ≤ 70%), nhiệt độ ≤ 30°C, tránh ánh sáng.

TRÌNH BÀY:

Túi 24 viên ngậm.

Sản xuất theo TCCS

Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sỹ.

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA-DƯỢC PHẨM MEKOPHAR
297/5 Lý Thường Kiệt - Quận 11 - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam